TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **167**/2020/QĐST-HNGĐ	*Bù Đăng, ngày 31 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số: 256/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn:* chị Bùi Thị H Sinh năm: 1981
- *Bị đơn:* anh Nguyễn T Sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: thôn 7, xã G, huyện M, tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. C nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn T và chị Bùi Thị H.

2. C nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Ngọc L sinh ngày 29/5/2007 cho chị Bùi Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Cháu Nguyễn Văn C, sinh ngày 14/8/2000 đã thành niên nên không đặt ra vấn đề cấp dưỡng và nuôi dưỡng.

Các bên có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng: anh Nguyễn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Ngọc L số tiền 3.000.000đ/tháng cho đến khi con chung thành niên. Thời gian cấp dưỡng: bắt đầu thực hiện từ ngày 15 tháng 7 năm 2022.

b.Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c.Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí: án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ chị H nhận nộp, được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng trước theo biên thu tiền số 0010428 ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Thùy Linh